

Bản án số: 09/2026/HS-ST
Ngày: 11/02/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - NGHỆ AN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Thị Lê Hằng

Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hoa – Nghề nghiệp: Phó Trưởng ban Xây dựng Đảng xã Vĩnh Tường, tỉnh Nghệ An và ông Nguyễn Văn Hào – Nghề nghiệp: Giáo viên Trường THCS Yên Khê, tỉnh Nghệ An.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hà – Thẩm tra viên Toà án nhân dân Khu vực 9 - Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9 – Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Xuân – Kiểm sát viên.

Ngày 11/02/2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 9 - Nghệ An xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 02/2026/TLST – HS ngày 07 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2026/QĐXXST-HS ngày 27/01/2026 đối với bị cáo:

1. Vi Đan T - Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 11 tháng 02 năm 2008, tại huyện T, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản C, xã T, tỉnh Nghệ An; Số CCCD: 040208027395; Nghề nghiệp: Học sinh lớp 12D1 T THPT C, tỉnh Nghệ An; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: Đoàn viên đoàn thanh niên; Con ông: Vi Văn K; Con bà: Vi Thị N; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/9/2025 đến ngày 14/9/2025 thì được tại ngoại, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/9/2025 đến nay - Có mặt.

2. Vi Đức T - Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 08 tháng 10 năm 2007, tại huyện T, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản B, xã T, tỉnh Nghệ An; Số CCCD: 040207020198; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông: Không xác định; Con bà: Vi Thị H; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 28/8/2024 bị Công an huyện C xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: “Sử dụng trái phép chất ma túy” số tiền 750.000 đồng (Đã nộp phạt theo số biên lai 1460534 ngày 23/6/2025); Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/9/2025 đến ngày 14/9/2025 thì được tại ngoại, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/9/2025 đến nay - Có mặt.

* *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Vi Đan T:* Ông Vi Văn K, sinh năm: 1973 và bà Vy Thị N, sinh năm: 1976 (bố mẹ đẻ của Vi Đan T), trú tại bản C, xã T, tỉnh Nghệ An – Có mặt.

* *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Vi Đức T:* Chị Vi Thị H, sinh năm: 1980 (mẹ đẻ của Vi Đức T), trú tại bản B, xã T, tỉnh Nghệ An – Có mặt.

* *Người bào chữa cho bị cáo Vi Đan T:* Ông Nguyễn Văn Hùng – Trợ giúp viên của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An – Có mặt.

* *Người bào chữa cho bị cáo Vi Đức T:* Ông Lê Công Thiết – Trợ giúp viên của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An – Có mặt.

* *Đại diện Trường THPT C, tỉnh Nghệ An:* Bà Nguyễn Thị Anh – Giáo viên chủ nhiệm lớp 12B1 – T THPT C, tỉnh Nghệ An – Vắng mặt (Có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

* *Người làm công tác xã hội UBND xã Châu Khê, tỉnh Nghệ An:* Ông Vi Văn Quân, chức vụ: Bí Thư Đoàn thanh niên xã Châu Khê, tỉnh Nghệ An – Vắng mặt (Có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Cháu Vi Bảo C, sinh ngày 08/9/2009, trú tại thôn Thủy Khê, xã C, tỉnh Nghệ An – Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của cháu Vi Bảo C: Ông Trần Đình L, sinh năm 1981 và bà Vi Thị X, sinh năm 1984 (bố mẹ đẻ của cháu Vi Bảo C), trú tại thôn T, xã C, tỉnh Nghệ An – Vắng mặt.

- Cháu Lương Văn U, sinh ngày 06/8/2011, trú tại bản L, xã C, tỉnh Nghệ An – Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của cháu Lương Văn U: Ông Lương Văn G, sinh năm 1975 và bà Hà Thị H, sinh năm 1983, cùng trú tại bản L, xã C, tỉnh Nghệ An – Vắng mặt.

- Cháu Vi Thành C, sinh ngày 29/9/2009, trú tại bản T, xã C, tỉnh Nghệ An – Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của cháu Vi Thành C: Ông Vi Xuân T, sinh năm 1989 và bà Lao Thị P, sinh năm 1991, cùng trú tại bản T, xã C, tỉnh Nghệ An – Vắng mặt.

- Cháu Võ Quang V, sinh ngày 20/5/2009, trú tại bản T, xã C, tỉnh Nghệ An – Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của cháu Võ Quang V: Ông Võ Quang H, sinh năm 1975 và bà Lương Thị T, sinh năm 1977, cùng trú tại bản T, xã C, tỉnh Nghệ An – Vắng mặt.

- Cháu Lê Văn T, sinh ngày 01/3/2009, trú tại bản C, xã T, tỉnh Nghệ An – Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của cháu Lê văn T: Bà Lộc Thị T, sinh năm 1984, trú tại bản C, xã T, tỉnh Nghệ An – Vắng mặt.

- Cháu Nguyễn Đức P, sinh ngày 02/3/2009, trú tại bản P, xã T, tỉnh Nghệ An – Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Đức P: Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1959, trú tại bản P, xã T, tỉnh Nghệ An – Vắng mặt.

- Cháu Lương Toải U, sinh ngày 01/3/2008, trú tại bản C, xã T, tỉnh Nghệ An – Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của Lương Toải U: Ông Lương Văn P, sinh năm 1969, trú tại bản C, xã T, tỉnh Nghệ An – Vắng mặt.

- Cháu Lô Duy K, sinh ngày 18/8/2009, trú tại bản C, xã T, tỉnh Nghệ An – Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của Lô Duy K: Ông Lô Văn C, sinh năm 1990, trú tại bản C, xã T, tỉnh Nghệ An – Vắng mặt.

- Cháu Lộc Quốc C, sinh ngày 12/12/2007, trú tại bản C, xã T, tỉnh Nghệ An – Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của Lộc Quốc CC: Bà Ngân Thị M, sinh năm 1988, trú tại bản C, xã T, tỉnh Nghệ An – Vắng mặt.

- Ông Vy Đình T, sinh năm 1946, trú tại bản B, xã T, tỉnh Nghệ An – Vắng mặt.

- Chị Vi Thị X, sinh năm 1984, trú tại thôn T, xã C, tỉnh Nghệ An – Vắng mặt.

- Ông Lương Văn G, sinh năm 1975, trú tại bản L, xã C, tỉnh Nghệ An – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn từ trước với nhóm đối tượng tại bản Huồi Mác, xã T, tỉnh Nghệ An nên vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 06/9/2025, Vi Đan T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave Alpha màu đỏ, không gắn biển kiểm soát chữ Vi Bảo C và Lương Văn U điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA Aiblade màu đen, không gắn biển kiểm soát chữ Vi Thành C và Võ Quang V đi lên khu vực bản Huồi Mác, xã T, tỉnh Nghệ An để gây sự, đánh nhau với nhóm thanh niên ở đây. Khi đi các đối tượng đều mặc áo khoác chống nắng trùm kín đầu để tránh mọi người phát hiện, Vi Thành C mang theo 01 cây gậy kim loại, dài khoảng 1m6 tháo ra từ cột cờ tổ quốc treo bên đường. Khi đi đến khu vực bản Piềng Khử, xã T các đối tượng thấy có 01 thùng vỏ chai bia thủy tinh để trước cửa nhà người dân, các đối tượng bàn nhau mang theo vỏ chai bia đó đến để ném vào nhóm thanh niên tại xã T. Lúc này các đối tượng dừng xe lại thì Vi Bảo C xuống xe và lấy 02 vỏ chai bia cầm trên tay. Sau đó các đối tượng tiếp tục đi lên

khu vực quán Karaoke Hà Lý tại bản Huồi Mác, xã T nhưng khi đến quán Hà Lý thì không thấy ai nên các đối tượng quay về. Đến khoảng 22 giờ 15 phút cùng ngày, khi các đối tượng đi đến cầu Khe Thơi, xã T thì thấy 02 nam thanh niên đi xe mô tô nhãn hiệu HONDA Vision màu xám di chuyển cùng chiều vượt qua xe của các đối tượng. Khi thấy nam thanh niên ngồi sau xe quay lại nhìn thì các đối tượng chửi “địt mẹ bay nhìn đéo chi”. Sau đó các đối tượng đuổi theo xe của 02 nam thanh niên nói trên. Khi các đối tượng đến gần đuôi xe của 02 nam thanh niên thì C ném 02 vỏ chai bia đang cầm trên tay về phía 02 nam thanh niên nhưng không trúng. Khi phát hiện đuổi theo ném chai bia về phía mình hai nam thanh niên bỏ chạy rẽ vào hướng bản Chôm Lôm, xã T, tỉnh Nghệ An. Các đối tượng đuổi không kịp 02 nam thanh niên nên tiếp tục điều khiển xe mô tô đi về xã T. Khi đi đến bản C, xã T, Vi Đan T gọi điện thoại cho Vi Đức T đi ra ngã ba khu vui chơi Ngọc Hằng, thuộc địa phận thôn Khe Choăng, xã T để chơi. Khoảng 23 giờ cùng ngày, Vi Đức T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu trắng, BKS: 37C1-120.73 đến gặp nhóm thanh niên của Vi Đan T, lúc này, Đan T kể lại chuyện xích mích với nhóm thanh niên ở xã T cho Đức T nghe. Kể xong cả nhóm bàn bạc cùng nhau đi lên xã T để gây sự với nhóm thanh niên tại đây. Khi cả nhóm bàn bạc thống nhất xong thì 06 đối tượng đi trên 03 chiếc xe mô tô gồm: Đan T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave Alpha màu đỏ không gắn biển kiểm soát chở theo Vi Bảo C; Lương Văn U điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA Airblade màu đen không gắn biển kiểm soát chở theo Vi Thành C; Đức T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu trắng, BKS 37C1-120.73 chở Võ Quang V. Trên đường đi các đối tượng tiếp tục dừng xe tại nhà dân ven đường ở bản Piềng Khử, xã T để Vi Bảo C xuống xe và lấy 01 thùng vỏ chai bia, trong thùng có 12 vỏ chai bia màu xanh. Lúc này C phát cho C 02 chai, Vinh 02 chai, còn lại 08 chai C để nguyên trong thùng rồi mang lên xe và tiếp tục di chuyển lên quán Karaoke Hà Lý. Khi đi đến quán Hà Lý nhóm đối tượng của Đan T thấy có nhiều nam thanh niên đứng 02 bên đường nên các đối tượng chạy nhanh qua để xem tình hình, sau đó các đối tượng điều khiển xe mô tô quay lại thì những người ngồi sau xe gồm V, C và C cùng nhau ném các vỏ chai bia vào trước quán karaoke Hà Lý nơi có nhiều nam thanh niên đang đứng nhưng không trúng ai. Khi ném xong các đối tượng điều khiển xe mô tô đi về. Khi đi đến đoạn đường Quốc lộ 7A thuộc địa phận bản Boong, xã T, tỉnh Nghệ An thì C vứt chiếc gậy kim loại mang theo trước đó xuống ven đường. Sau đó các đối tượng đi về nhà (BL số: 01; 103-104; 105-106; 111- 112; 122-123; 145-146; 147-148; 165-166).

Đến sáng ngày 08/9/2025, Vi Đan T và Vi Đức T nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên đã tự nguyện đến Công an xã T, tỉnh Nghệ An để đầu thú về hành vi phạm tội của mình và G nộp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu trắng, BKS: 37C1.120.73, đã qua sử dụng và 01 giấy

chứng nhận đăng ký xe mô tô số 007949 có tên chủ xe là Vy Đình T, sinh năm 1946, trú tại bản B, xã T, tỉnh Nghệ An.

Ngày 08/9/2025, chị Vi Thị X (mẹ đẻ của Vi Bảo C) đến Cơ quan Công an xã T, tỉnh Nghệ An G nộp chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave Alpha màu sơn đỏ, không có biển kiểm soát.

Ngày 18/9/2025, anh Lương Văn G (bố đẻ của Lương Văn U) đến Công an xã T, tỉnh Nghệ An G nộp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Airblade, màu sơn đen vàng đồng, mang BKS: 37C1-184.52 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 018897 do Công an huyện C (cũ) cấp ngày 12/02/2020 mang tên Lương Văn G.

Tại cơ quan điều tra, Vi Đan T và Vi Đức T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị can phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng và những tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Nghệ An thu giữ:

1. 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu trắng, mang BKS: 37C1-120.73 và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe số 007949 mang tên ông Vy Đình T, sinh năm 1946, trú tại bản B, xã T, tỉnh Nghệ An.

2. 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave Alrblade, màu đen vàng đồng, mang BKS 37C1-184.52 và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe số 018897 mang tên ông Lương Văn G, sinh năm 1975, trú tại bản Liên Đình, xã C, tỉnh Nghệ An.

3. 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave Alpha, màu đỏ, số máy JA70E1030430, số khung RLHJA3931SY135279, không có biển kiểm soát của chị Vy Thị X, sinh năm 1984, trú tại thôn Thủy Khê, xã C, tỉnh Nghệ An.

Quá trình điều tra xét thấy việc trả lại đồ vật không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên ngày 29/10/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nghệ An ra Quyết định xử lý vật chứng số 17036/QĐ-VPCQCSĐT trả lại 03 chiếc xe mô tô và chứng nhận đăng ký xe cho chủ sở hữu là ông Vy Đình T, ông Lương Văn G và chị Vy Thị X.

4. Các mảnh vỡ thủy tinh không rõ hình dạng, với kích thước khác nhau, được niêm phong trong 01 bao potylen màu vàng, bên ngoài dán giấy niêm phong có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong. Hiện vật chứng đang được bảo quản tại kho vật chứng Công an tỉnh Nghệ An.

Cáo trạng số 23/CT-VKS-KV9 ngày 25/12/2025 của VKSND khu vực 9 - Nghệ An đã truy tố các bị cáo Vi Đan T và Vi Đức T về tội: “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9 – Nghệ An giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm b, khoản 2, Điều 318; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65; Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự và Điều 12, Điều 119, Điều 124 của Luật Tư pháp người chưa thành niên đối với bị cáo Vi Đan T. Xử phạt: Vi Đan T từ 09 – 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 - 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng: Điểm b, khoản 2, Điều 318; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38; Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự và Điều 12, Điều 119 của Luật Tư pháp người chưa thành niên đối với bị cáo Vi Đức T. Xử phạt: Vi Đức T từ 09 – 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 08/9/2025 đến ngày 14/9/2025.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: Các mảnh vỡ thủy tinh không rõ hình dạng, với kích thước khác nhau.

Về án phí: Buộc bị cáo Vi Đan T và Vi Đức T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

- Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Vi Đan T: Thống nhất quan điểm của Viện kiểm sát, không tranh luận gì về phần tội danh và hình phạt. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

- Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Vi Đức T: Thống nhất quan điểm của Viện kiểm sát về phần tội danh. Về phần hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm b, khoản 2, Điều 318; Điều 124; Khoản 1 Điều 119; Điểm a khoản 1 Điều 179 Luật Tư pháp người chưa thành niên để tuyên cho bị cáo Vi Đức T được hưởng án treo.

- Bị cáo Vi Đan T và Vi Đức T và người đại diện hợp pháp của bị cáo 02 bị cáo thống nhất quan điểm bào chữa của người bào chữa và không có tranh luận gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9 – Nghệ An giữ nguyên quan điểm đã phát biểu.

Lời nói sau cùng các bị cáo nói: Các bị cáo rất ăn năn, hối cải, mong Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều thực hiện đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, người làm công tác xã hội, đại diện T THPT C, tỉnh Nghệ An, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra đã có đầy đủ lời khai, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự là có căn cứ.

[2] Về nội dung vụ án: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Vi Đan T và Vi Đức T khai nhận:

Vào khoảng thời gian từ 22 giờ 15 phút đến 23 giờ 30 phút ngày 06/9/2025, tại khu vực đoạn đường cầu Khe Thơi, xã T, tỉnh Nghệ An và tại quán Karaoke Hà Lý, thuộc bản Huồi Mác, xã T, tỉnh Nghệ An, Vi Đan T cùng với Vi Đức T và các đối tượng Vi Thành C (sinh ngày 29/9/2009), Lương Văn U (sinh ngày 06/8/2011), Võ Quang V (sinh 20/5/2010), Vi Bảo C (sinh ngày 08/9/2009) đã có hành vi chạy xe mô tô với tốc độ cao và dùng các vỏ chai bia ném vào nhóm thanh niên đứng bên đường. Hành vi của các bị can đã gây hoang mang, lo sợ cho người dân sống ở đây và gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên toàn địa bàn xã T, tỉnh Nghệ An.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Vi Đan T và Vi Đức T đã phạm vào tội: “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự như Cáo trạng đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hại lớn cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự chung, ảnh hưởng đến hoạt động bình thường ở nơi công cộng, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự xã hội tại khu dân cư, làm cho nhân dân hoang mang, lo sợ. Nên cần phải xử lý nghiêm nhằm răn đe riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, mục đích xâm phạm trật tự công cộng, nếp sống văn minh, sự yên bình, an toàn xã hội, quyền và lợi ích hợp pháp của Nhà nước, tổ chức và cá nhân. Thời điểm phạm tội các bị cáo đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên các bị cáo phải chịu hình phạt về tội đã phạm.

Đây là vụ án đồng phạm có 02 bị cáo và các đối tượng khác cùng thực hiện, tuy nhiên các đối tượng khác chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Bị cáo Vi Đan T thực hiện phạm tội với vai trò chính, tham gia từ đầu từ lúc 21 giờ 30 phút, còn Vi Đan T tham gia từ lúc 23 giờ đến 23 giờ 30 phút cùng ngày 06/9/2025. Nên bị cáo Vi Đan T phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án, còn bị cáo Vi Đức T là đồng phạm cùng thực hiện.

[3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội các bị cáo đã đến Công an đầu thú về hành vi phạm tội của mình; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đã gây ra. Ngoài ra, bị cáo Vi Đan T có bố ruột được tặng Huy chương chiến sỹ vẻ vang, Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba, Huy chương quân kỳ quyết thắng; Còn bị cáo Vi Đức T sinh ra và lớn lên chỉ có mẹ, không được sự chăm sóc, giáo dục của bố, sau đó lại sống với ông ngoại, thiếu sự chăm sóc, giáo dục của cả bố và mẹ. Nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về nhân thân: Bị cáo Vi Đan T có nhân thân tốt, còn bị cáo Vi Đức T đang có tiền sự về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” bị Công an huyện C (cũ), tỉnh Nghệ An xử phạt hành chính.

Các bị cáo tuổi đời còn rất trẻ, là người chưa thành niên, bị cáo Vi Đan T hiện nay đang là học sinh, bị cáo Vi Đức T thời điểm phạm tội là người chưa thành niên, các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội tại thời điểm còn hạn chế về nhận thức về pháp luật. Tuy nhiên, hành vi của các bị cáo là rất táo bạo, liều lĩnh, thực hiện hành vi phạm tội đi xe máy truy đuổi rất nguy hiểm, gây cản trở, ảnh hưởng đến người tham gia G thông, có thể tạo ra nguy cơ tai nạn cao, làm xáo trộn đời sống xã hội và còn dùng hung khí nguy hiểm là vỏ chai bia để ném nhau, có thể dẫn đến gây thương tích ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ.

Xét bị cáo Vi Đan T là người chưa thành niên và hiện tại đang là học sinh lớp 12, nên cần xem xét cho bị cáo có cơ hội được tiếp tục học tập nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội. Vì vậy cần cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự và Điều 124 Luật Tư pháp người chưa thành niên. Đối với bị cáo Vi Đức T, tại thời điểm phạm tội là người chưa thành niên, tuy nhiên, bị cáo đang có tiền sự về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, chưa được xóa tiền sự, bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục vi phạm pháp luật dẫn đến phạm tội. Nên cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian đủ để bị cáo được cải tạo, giáo dục trong môi trường pháp luật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở luôn chấp hành tốt pháp luật và người có ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo là đồng phạm thứ yếu, tham gia phạm tội thời gian ngắn hơn bị cáo Vi Đan T. Nên cần xem xét mức hình phạt phù hợp cho các bị cáo, đảm bảo nguyên tắc xử lý đối với người phạm tội dưới 18 tuổi theo quy định tại Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự và Điều 12, Điều 119 của Luật Tư pháp người chưa thành niên như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và luật sư bào chữa cho bị cáo Vi Đan T là có căn cứ. Đối với đề nghị của luật sư bào chữa cho bị cáo Vi Đức T đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo là không đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật vì bị cáo đang có tiền sự về hành vi “Sử dụng

trái phép chất ma túy” nhưng lại tiếp tục phạm tội nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của luật sư.

[4] Về hành vi liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo: Đối với các đối tượng Vi Bảo C, Lương Văn U, Vi Thành C và Võ Quang V. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội chưa đủ 16 tuổi, do đó các đối tượng trên không phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Công an xã T, tỉnh Nghệ An ra quyết định xử lý hành chính về hành vi “Gây rối trật tự công cộng mà có mang theo các loại vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ hoặc công cụ, đồ vật, phương tiện khác có khả năng sát thương” quy định tại điểm b, khoản 5 Điều 7 Nghị định 144/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ. Riêng đối với đối tượng Vi Thành C, ngoài bị xử lý về hành vi trên, Công an xã T còn xử lý hành chính về hành vi “Mang theo trong người các loại công cụ, phương tiện có khả năng sát thương nhằm mục đích gây rối trật tự công cộng” quy định tại điểm b, khoản 4, Điều 7 Nghị định 144/NĐ-CP, ngày 31/12/2021 là đúng quy định của pháp luật.

Đối với ông Vi Đình T, chị Vi Thị X và ông Lương Văn G để cho bị cáo Vi Đức T và đối tượng Lương Văn U, Vi Bảo C sử dụng xe máy vào việc phạm tội, tuy nhiên ông T, chị X và ông G không biết T, Uy, C sử dụng xe máy vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An không xử lý là đúng pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An đã tạm giữ và xử lý các vật chứng sau:

- 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu trắng, mang BKS: 37C1-120.73 và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe số 007949 đã trả lại cho ông Vy Đình T; 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave Alrblade, màu đen vàng đồng, mang BKS 37C1-184.52 và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe số 018897 đã trả lại cho ông Lương Văn G; 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave Alpha, màu đỏ, số máy JA70E1030430, số khung RLHJA3931SY135279, không có biển kiểm soát đã trả lại chị Vy Thị X là đúng quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra xét thấy việc trả lại đồ vật không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên ngày 29/10/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nghệ An ra Quyết định xử lý vật chứng số 17036/QĐ-VPCQCSĐT trả lại 03 chiếc xe mô tô và chứng nhận đăng ký xe cho chủ sở hữu là ông Vy Đình T, ông Lương Văn G và chị Vy Thị X.

- Đối với các mảnh vỡ thủy tinh không rõ hình dạng, với kích thước khác nhau không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Các bị cáo Vi Đan T và Vi Đức T phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- **Tuyên bố:** Bị cáo Vi Đan T và Vi Đức T phạm tội: “Gây rối trật tự công cộng”.

- **Áp dụng:** Điểm b, khoản 2, Điều 318; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65; Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự và Điều 12, Điều 119 của Luật Tư pháp người chưa thành niên đối với bị cáo Vi Đan T.

Xử phạt: Vi Đan T 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 11/02/2026).

Giao bị cáo Vi Đan T cho Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã T, tỉnh Nghệ An trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- **Áp dụng:** Điểm b, khoản 2, Điều 318; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38; Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự và Điều 12, Điều 119 của Luật Tư pháp người chưa thành niên đối với bị cáo Vi Đức T.

Xử phạt: Vi Đức T 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 08/9/2025 đến ngày 14/9/2025.

- **Về xử lý vật chứng:** Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Các mảnh vỡ thủy tinh không rõ hình dạng, với kích thước khác nhau, được niêm phong trong 01 bao potylen màu vàng, bên ngoài dán giấy niêm phong có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong (Theo biên bản G nhận vật chứng ngày 29/12/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh Nghệ An với Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 9 – Nghệ An).

- **Về án phí:** Điều 23 Nghị quyết 326/2016/QH14 về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Vi Đan T và Vi Đức T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- **Quyền kháng cáo:** Các bị cáo có quyền kháng cáo lên tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Công an tỉnh Nghệ An;
- VKSND Khu vực 9;
- Phòng THADS Khu vực 9;
- Người tham gia tố tụng;

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN**

- *Lưu.*

Hoàng Thị Lệ Hằng

